

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI THỰC VẬT
QUANH BÉ - TẾT VÀ MÙA XUÂN**
(Số tuần: 4 từ ngày 12 tháng 01 năm 2026 đến ngày 06 tháng 02 năm 2026)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hái hoa ngửi hoa - Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.	* HD học - Hô hấp: Hái hoa ngửi hoa - Tay: Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối. * HD chơi - Trò chơi: Cây cao cỏ thấp, hái hoa ngửi hoa.	
3	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Đi đích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn.	Đi đích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn.	* HD học - Đi đích dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn. * HD chơi - Trò chơi VD: Bỏ lá.	
4	Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay (xa 1,5m x cao 1,2m).	Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.	* HD học - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay. * HD chơi - Trò chơi: Trồng nụ trồng hoa.	
5	Trẻ có thể thực hiện nhanh, mạnh, khéo	- Trèo lên xuống 5 giống thang	* HD học - Trèo lên xuống 5 giống thang.	

	trong thực hiện bài tập: Trèo lên xuống 5 gióng thang; Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.	- Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.	- <i>Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.</i> * HD chơi - <i>Trò chơi mới: Trò chơi VĐ: Thi tưới cây; lá và gió; thi nói nhanh; trồng nụ trồng hoa.</i>	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Vẽ cây xanh; Cắt thành thạo theo đường thẳng; Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.	- Lắp ghép hình - Xé, cắt đường thẳng. - Tô, vẽ hình	* HD chơi - Góc xây dựng: Xây Công viên cây xanh, vườn hoa mùa xuân, chợ xuân, vườn cây ăn quả... - Xé dán cây xanh - Cắt, dán các loại cây xanh, hoa, quả, bánh có trong ngày tết.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: Rau, quả chín có nhiều vitamin.	Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) rau, củ, quả...và một số trong các thực phẩm của địa phương.	* HD chơi - Xem Video và trò chuyện về một số thực phẩm cung cấp chất vitamin và muối khoáng trên tháp dinh dưỡng và dạng chế biến đơn giản. - Trải nghiệm: Thái rau, trộn làm salat; cắt cà chua, cà rốt làm thành bông hoa (ST).	
9	Trẻ có thể nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh.	Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn cung cấp vitamin như: Luộc, xào, kho, rán, nướng, hấp, nộm...	* HD ăn - Giới thiệu các món ăn và trò chuyện về cách chế biến các món ăn hàng ngày.	
10	Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	* HD chơi - Xem video và đàm thoại về một số bệnh liên quan đến việc ăn uống không lành mạnh.	

	có đủ chất dinh dưỡng.		- Trò chơi: Bé nào chọn đúng.	
13	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau; không uống nước lã.	Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe. Phòng tránh hóc, sặc (khi ăn, uống).	* HD chơi - Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc; uống nước lã không tốt cho sức khỏe. - Trò chơi: Bé chọn đúng, sai * HD ăn - Trò chuyện về cách ăn các loại quả có hạt và tác hại của việc cười đùa trong khi ăn. - Thực hành: Ăn các loại quả có hạt.	
14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt...	Nhận biết một số biểu hiện khi ốm: Ho, sổ mũi, sốt và cách phòng tránh đơn giản: Đeo khẩu trang, vệ sinh thân thể sạch sẽ...	* HD chơi - Cho trẻ xem video và trò chuyện về một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản - Rèn kỹ năng: Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt...	
17	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...trẻ biết không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...không uống rượu, bia, cà	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm như (leo trèo cây, nô đùa khi ăn, tự lấy thuốc uống nhét các hột, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá, quả lạ trên rừng, quanh nhà...)	* HD chơi - Xem video và trò chuyện về tác hại của việc: Leo trèo cây, nô đùa khi ăn, tự lấy thuốc uống, nhét các hột, hạt vào tai, mũi, ăn những hoa, lá quả lạ trên rừng, quanh nhà, ăn thức ăn có mùi ôi, uống nhiều rượu, bia, cà phê... - Trò chơi: Bé nào chọn đúng	

	phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a) Khám phá khoa học				
19	Trẻ biết quan tâm đến những thay đổi của cây, hoa, rau quả với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của cây, hoa, quả, rau, mùa xuân: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...	- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả, rau gần gũi, ích lợi đối với con người. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 loại rau, cây, hoa, quả... - Cách chăm sóc và bảo vệ cây, bảo vệ rừng. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống.	* HĐ học - <i>Sự kỳ diệu của chiếc lá (ST).</i> - <i>Tìm hiểu về hoa ban (ST).</i> - <i>Tìm hiểu về một số loại rau.</i> * HĐ chơi - Cho trẻ xem video về thế giới thực vật quanh bé và trò chuyện về những cây xanh, lá, hoa, rau, quả gần gũi.	
20	Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét về cây hoa, quả, rau như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của cây, hoa, quả, rau.	- Phân loại cây, hoa, quả, rau theo 1 hoặc 2 dấu hiệu.	- Thực hành: Chăm sóc cây, hoa, rau. - Làm thí nghiệm về sự nảy mầm của hạt, sự cần thiết của nước, ánh sáng đối với cây xanh, vì sao cây lại héo, sự đổi màu của hoa (ST). - Thí nghiệm những bông hoa sắc màu	
21	Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Sự nảy mầm của hạt, sự đổi màu của hoa..., dự đoán, quan sát, so sánh.		- Trò chơi: Tìm những cây xanh, hoa, rau, quả cùng nhóm. - Trò chơi mới: Trò chơi HT: Hoa nào quả ấy; Cửa hàng bán hoa. - Phân loại cây, hoa, rau, quả theo 1-2 dấu hiệu.	

22	Trẻ biết thu thập thông tin về chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			
23	Trẻ có thể nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loại cây xanh, lá, hoa, rau, quả gần gũi.			
24	Trẻ có thể nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của cây, hoa, quả, rau.			
25	Trẻ biết phân loại cây, hoa, quả, rau theo một hoặc hai dấu hiệu.			
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
35	Trẻ có thể nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại	So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc.	* HĐ học - So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc. * HĐ chơi - Thực hành sắp xếp: Cây xanh, hoa, quả, rau theo quy tắc... - Trò chơi: Bé nào sắp xếp giỏi nhất.	
36	Trẻ có thể sử dụng được dụng cụ để đo độ dài của 2 đối tượng nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	* HĐ học - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. * HĐ chơi - Trò chơi: Bé nào đo giỏi nhất.	

c) Khám phá xã hội				
48	Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của mùa xuân và ngày tết Nguyên Đán.	Tên và đặc điểm của mùa xuân và ngày Tết Nguyên Đán.	* HD học - Trò chuyện về ngày tết quê em * HD chơi - Cho trẻ xem video về một số hoạt động trong ngày Tết Nguyên Đán và mùa xuân.	
49	Trẻ có thể kể tên và nêu một vài đặc điểm của một số lễ hội: Ngày tết quê em; lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào, lễ hội Đèn Hoàng Công Chất.	Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương: Ngày tết quê em, lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào, lễ hội Đèn Hoàng ở Bản Phủ.	- Trải nghiệm một số công việc ngày tết: Cắm hoa, gói bánh, trang trí cây đào... - Xem video và trò chuyện về lễ hội Hoa Ban, lễ hội hoa Anh Đào, lễ hội Đèn Hoàng ở Bản Phủ.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
51	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, hoa, rau, quả...	Hiểu các từ chỉ đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả.	* HD chơi - Quan sát hình ảnh và đàm thoại về đặc điểm của một số cây xanh, hoa, rau, quả, tết nguyên đán và mùa xuân.	
52	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại về thế giới thực vật quanh bé – tết và mùa xuân. - Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ một số cây xanh, hoa, quả, rau và hành động đơn giản (Cuộc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...) bằng tiếng Anh.	- Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng về thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân. - Nghe các bài hát (Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh, lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn...); nghe bài thơ (cây bàng, tết đang vào nhà, hoa kết trái, hoa đào hoa mai...); nghe đồng dao (Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao các loại	* HD chơi - Nghe các bài hát (Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh, lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn...); nghe bài thơ (cây bàng, tết đang vào nhà, hoa kết trái, hoa đào hoa mai...); nghe đồng dao (Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao các loại hoa), câu đố, hò về phù hợp với độ tuổi.	

		hoa), câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. - Nghe hiểu nội dung truyện kể (nhỏ của cải). - Nghe từ chỉ tên một số cây xanh, hoa, quả, rau quen thuộc bằng tiếng anh (Cây bưởi, cây mít, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) hành động đơn giản (Cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...)	- Nghe từ chỉ tên một số cây xanh, hoa, quả, rau quen thuộc bằng tiếng anh (Cây bưởi, cây mít, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) hành động đơn giản (Cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...) qua video. Trẻ nói theo bằng tiếng anh qua video.	
53	Trẻ có thể nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó về thế giới thực vật - tết và mùa xuân.	* HĐ chơi - Thực hành gọi tên, đặc điểm của một số cây xanh, hoa, quả, rau - tết và mùa xuân.	
54	- Trẻ có thể sử dụng được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của cây xanh, hoa, quả, rau, mùa xuân, tết nguyên đán. - Trẻ có thể nói được một từ tiếng anh đơn giản chỉ tên gọi, đặc điểm của cây xanh, hoa, quả, rau, tết và mùa xuân.	- Trả lời và đặt các câu hỏi về chủ đề “Thế giới thực vật - tết và mùa xuân”. - Nhắc được một số từ tiếng anh đơn giản chỉ tên một số loại cây, hoa, quả, rau (Cây mít, cây bưởi, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) và hành động đơn giản, quen thuộc bằng tiếng Anh (Cuốc đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ...).	- Trò chơi HT. Cửa hàng bán hoa. - Trò chơi: Chỉ nhanh nói đúng tên gọi một số loại cây, hoa, quả, rau (Cây mít, cây bưởi, hoa hồng, hoa cúc, quả táo, quả chuối, rau bắp cải, củ cà rốt...) bằng tiếng anh.	
55	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định về cây xanh, các loại hoa, quả, rau, tết và mùa xuân.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép... về cây xanh, các loại hoa, quả, rau, tết và mùa xuân.	* HĐ chơi - Xem video về thế giới thực vật, các hoạt động trong mùa xuân và ngày tết nguyên đán. - Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một	

			số cây xanh, hoa, quả, rau mà trẻ biết... - Thực hành sử dụng các câu khẳng định: Nhà con trồng rất nhiều cây xanh như: Cây mít, cây nhãn, cây bưởi...	
57	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ: Cây bàng, tết đang vào nhà, hoa kết trái, hoa đào hoa mai...); đồng dao (Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao các loại hoa).	Đọc thơ: Cây bàng, tết đang vào nhà, hoa kết trái, hoa đào hoa mai...); đồng dao (Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao các loại hoa).	* HĐ học - <i>Thơ: Cây bàng, tết đang vào nhà, hoa kết trái, hoa đào hoa mai (ST).</i> - Đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao các loại hoa * HĐ chơi - Nghe giải câu đố về cây xanh, hoa, quả, rau, mùa xuân...	
58	Trẻ biết kể lại truyện “Nhỏ củ cải” có mở đầu, kết thúc.	Kể lại truyện đã được nghe: Nhỏ củ cải	* HĐ học - <i>Truyện: Nhỏ củ cải.</i>	
59	Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện “Nhỏ củ cải”.	Đóng kịch.	* HĐ học - <i>Đóng kịch: Nhỏ củ cải.</i>	
63	Trẻ có thể chọn sách để xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Giữ gìn, bảo vệ sách. - Xem phim, tranh, ảnh về thế giới động vật, truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam”.	* HĐ chơi - Góc thư viện: Xem sách: Truyện sự tích bánh chưng, bánh dày; sự tích hoa đào. - Nghe đọc sách: Sự tích mùa xuân - Xem sách về các loại cây xanh, các loại hoa, quả, rau, các hoạt động trong ngày tết nguyên đán, mùa xuân.	

			- Xem sách truyện tranh Ebook và phim hoạt hình “Tôi yêu Việt Nam” tập 18,19,20,21.	
64	Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa “đọc vẹt” về chủ đề “Thế giới thực vật - tết và mùa xuân”.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách. - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	* HĐ chơi - Góc thư viện: Trẻ lấy sách để xem, cầm sách đúng chiều và giở từng trang, chỉ hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu; phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách; “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	
66	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để viết, làm thiệp về tết nguyên đán và mùa xuân.	- Nhận dạng chữ cái: m,n. - Tập tô, tập đồ các nét chữ để làm thiệp về tết nguyên đán và mùa xuân.	* HĐ chơi - Nhận dạng chữ cái m,n. - Tìm chữ cái m, n theo hiệu lệnh của cô, xem sách truyện tìm chữ cái m,n - Làm thiệp về tết nguyên đán và mùa xuân. - Trò chơi: Bé nào chọn đúng.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
68	Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	Sở thích, khả năng của bản thân.	* HĐ chơi - Góc phân vai: Chơi bác sĩ, gia đình, bán hàng, nấu ăn, mẹ con... - Trò chơi: Sở thích của tôi. * HĐ lao động - Rèn KN: Dọn đồ chơi xếp vào nơi quy định ở các góc chơi, kỹ năng tưới nước, lau lá cây, nhặt lá vàng...	
69	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.			
70	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (dọn đồ chơi).			

			- GDKN sống: Kỹ năng chăm sóc cây xanh (ST).	
72	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên	Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động... về chủ đề “Thế giới thực vật - tết và mùa xuân”.	* HĐ chơi - Trò chơi: Lá và gió, cây nào lá ấy... - Hát và vận động bài hát: Màu hoa...	
75	Trẻ biết một vài cảnh đẹp về mùa xuân, ngày tết truyền thống của dân tộc: Ngày Tết Nguyên đán.	Quan tâm đến cảnh đẹp của mùa xuân, ngày tết nguyên đán.	* HĐ chơi - Xem video về cảnh đẹp mùa xuân, chợ tết, các hoạt động chuẩn bị cho ngày tết và các hoạt động diễn ra trong ngày tết Nguyên đán.	
76	Trẻ thực hiện được một số quy định ở gia đình: Chăm sóc cây xanh, rau, hoa, quả...	Phân biệt hành vi “đúng, sai”; “tốt, xấu” đối với cây xanh, rau, hoa, quả...	* HĐ chơi - Xem video, hình ảnh hành vi “đúng, sai”; “tốt, xấu” đối với cây xanh, rau, hoa, quả.... - Trò chơi: Bé chọn đúng-sai. - Trò chuyện về một số quy định ở gia đình về cách chăm sóc cây xanh, rau, hoa, quả... * HĐ lao động - Thực hành: Làm đất, gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá cây, bón phân cho cây....	
77	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	* HĐ chơi - Rèn KN: Nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	
80	Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn	- Hợp tác với bạn.		

	đề cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, cất dọn đồ chơi, chuẩn bị chỗ ngủ, bàn ăn...)	- Quan tâm, giúp đỡ bạn.	- Chơi đóng vai: Gia đình, nấu ăn, bác sỹ, cửa hàng bách hóa ... - Trò chuyện về: Quan tâm, giúp đỡ, hợp tác với bạn. * HĐ lao động - Bé làm trực nhật.	
81	Trẻ thích chăm sóc cây, hoa, quả quen thuộc.	Bảo vệ, chăm sóc cây cối, bảo vệ rừng.	* HĐ chơi - Cho trẻ xem video và đàm thoại về cách chăm sóc và bảo vệ cây cối, rau, hoa, quả, bảo vệ rừng. - Thực hành: Gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá cây, bón phân cho cây...	
82	Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa.			

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

85	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của cây, hoa, rau, củ quả...trong thiên nhiên.	Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của cây, hoa, rau, củ quả, trong thiên nhiên, trong cuộc sống, trong các tác phẩm tạo hình.	* HĐ chơi - Nghe âm thanh về mùa xuân (tiếng chim hót...) - Cho trẻ xem video về các bài hát, bản nhạc có gắn các hình ảnh: Vườn hoa khoe sắc, vườn cây ăn quả, cây xanh, vườn hoa mùa xuân... - Thực hành: Nói lên cảm nhận của mình về vẻ đẹp của các loại cây, hoa, quả...trong thiên nhiên, cuộc sống.	
86	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.			
87	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc về thế giới thực vật quanh	- Nghe các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) về thực vật - tết và mùa xuân: Vườn cây của ba, ngày tết quê em,	* HĐ chơi - Nghe các bài hát: Vườn cây của ba, ngày tết quê em, giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh,	

	bé-tết và mùa xuân, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về thực vật - tết và mùa xuân. - Trẻ có thể nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng anh.	giai điệu mùa xuân, nhạc dân ca: Cây trúc xinh, lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn... - Nghe các bài hát đơn giản bằng tiếng Anh về thế giới thực vật-tết và mùa xuân: Happy New year.	lý cây xanh, hoa thơm bướm lượn... - Nghe bài hát tiếng anh: Happy New year.	
88	- Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài: Lý cây xanh, màu hoa, quả, mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh... - Trẻ có thể hát theo một số bài hát tiếng anh đơn giản trong chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé - tết và mùa xuân”.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Lý cây xanh, màu hoa, quả, mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh... - Hát theo bài hát tiếng anh: Happy New year.	* HD học - <i>Hát: Lý cây xanh, màu hoa, quả, mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh...</i> * HD chơi - Hát theo bài hát tiếng anh: Happy New year.	
89	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức: Vỗ tay theo tiết tấu chậm bài “Lý cây xanh”, vỗ tay theo nhịp bài “Màu hoa, quả”, múa bài “Mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh”.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Lý cây xanh, gõ đệm theo nhịp bài: Màu hoa, quả.	* HD học - <i>Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Mùa xuân đến rồi, bánh chưng xanh.</i> + <i>Gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Lý cây xanh.</i> + <i>Gõ đệm theo nhịp bài hát: Màu hoa, quả.</i> * HD chơi - <i>TCÂN: Ai nhanh nhất, nhảy theo nhạc.</i>	
90	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu	Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật	* HD chơi	

	tạo hình để tạo ra sản phẩm.	liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.	- Thực hành: In dấu, dùng hạt, rơm khô, lá cây để tạo thành các loại cây, hoa, quả gần gũi.	
91	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục về thực vật - tết và mùa xuân.	Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt dán, xé dán để tạo ra các sản phẩm về “Thế giới thực vật - tết và mùa xuân” có màu sắc, kích thước, hình dáng /đường nét...	* HĐ học - <i>Vẽ cây xanh (EDP)</i> - <i>Vẽ hoa mùa xuân</i> - <i>Nặn quả ngày tết</i> - <i>Xé dán hoa đào, hoa mai (EDP)</i> * HĐ chơi - Chơi ngoài trời: Dùng rơm, hạt, giấy, lá cây, bìa, rơm, nan, giấy... tạo thành cây, hoa, rau, củ, quả, bánh chưng... - Góc thư viện: Cắt dán và làm sách, album về cây xanh, hoa, quả, rau - tết và mùa xuân.	
92	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục về thực vật - tết và mùa xuân.			
93	Trẻ biết làm lốm, đồ bẹt, bẻ lẹo, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết về thực vật - tết và mùa xuân.			
97	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm các bài hát trong chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé-Tết mùa xuân”.	Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm các bài hát trong chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé-Tết mùa xuân”.	* HĐ chơi Góc âm nhạc: gõ phách tre, xắc xô, trống, gõ đệm theo nhịp, theo tiết tấu chậm các bài hát trong chủ đề “Thế giới thực vật quanh bé-Tết mùa xuân”.	
99	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* HĐ chơi - Cho trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình.	

Thanh Nưa, ngày 07 tháng 01 năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP

Phạm Tuyết Thanh

Chu Thị Thu Phương Nguyễn Thị Oanh